

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
XÃ LONG PHỤNG**

Số: 12/NQ-HĐND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Long Phụng, ngày 29 tháng 7 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

**Về việc điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn
giai đoạn 2021-2025 thuộc Chương trình MTQG xây dựng
nông thôn mới trên địa bàn xã Long Phụng**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ LONG PHỤNG
KHÓA I, KỲ HỌP THỨ 2**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước, ngày 25/6/2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 ngày 29/11/2024;

*Căn cứ Nghị quyết số 1677/NQ-UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc
hội thông qua ngày 16/6/2025 về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của
tỉnh Quảng Ngãi năm 2025;*

*Căn cứ Nghị quyết số 19/2020/NQ-HĐND, ngày 10/12/2020 của HĐND
tỉnh Quảng Ngãi ban hành nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư
công nguồn ngân sách địa phương của tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021-2025;*

*Căn cứ Quyết định số 1194/QĐ-UBND, ngày 09/12/2021 của UBND
tỉnh về việc ban hành Đề án hỗ trợ xi măng để xây dựng đường giao thông
nông thôn - miền núi trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2021-2025;*

*Căn cứ Nghị quyết số 08/2022/NQ-HĐND, ngày 07/7/2022 của HĐND
tỉnh Quảng Ngãi ban hành Quy định mức vốn đối ứng từ ngân sách địa phương;
nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ nguồn vốn và mức hỗ trợ từ ngân sách
nhà nước để thực hiện các nội dung Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng
nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;*

*Căn cứ Quyết định số 515/QĐ-UBND, ngày 08/4/2025 của Chủ tịch
UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt khối lượng xi măng và dự toán mua
sắt tập trung xi măng hỗ trợ cho các xã và huyện Lý Sơn để xây dựng đường
GTNT năm 2025, thực hiện Đề án hỗ trợ xi măng để xây dựng đường GTNT
miền núi trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021-2025;*

*Căn cứ Quyết định số 403/QĐ-UBND, ngày 18/6/2025 của UBND tỉnh
Quảng Ngãi về việc phân khai kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025 thực hiện Đề
án hỗ trợ xi măng để xây dựng đường giao thông nông thôn - miền núi trên địa
bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021-2025;*

*Căn cứ Nghị quyết số 08/NQ-HĐND, ngày 20/02/2025 của Hội đồng
nhân dân huyện Mộ Đức về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công*

trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn ngân sách huyện;

Căn cứ Nghị quyết số 10/NQ-HĐND, ngày 20/02/2025 của Hội đồng nhân dân huyện Mộ Đức về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 thuộc Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện Mộ Đức;

Căn cứ Quyết định số 1698/QĐ-UBND, ngày 15/5/2025 của Chủ tịch UBND huyện về việc phê duyệt danh mục công trình và khối lượng xi măng hỗ trợ cho các xã để xây dựng đường GTNT năm 2025, thực hiện Đề án hỗ trợ xi măng để xây dựng đường GTNT trên địa bàn huyện Mộ Đức giai đoạn 2022-2025;

Căn cứ Quyết định số 2574/QĐ-UBND, ngày 26/6/2025 của Chủ tịch UBND huyện về việc phân bổ kinh phí ngân sách huyện để xây dựng đường GTNT theo cơ chế hỗ trợ 100% xi măng của UBND tỉnh trên địa bàn huyện năm 2025.

Xét Tờ trình số 16/TTr-UBND, ngày 18 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã về việc điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 thuộc Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới trên địa bàn xã Long Phụng; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND xã và ý kiến thảo luận của các vị đại biểu Hội đồng nhân dân xã tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 thuộc Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới trên địa bàn xã Long Phụng: 31.949,7 triệu đồng (tăng 6.772,1 triệu đồng), trong đó: Vốn ngân sách Trung ương và ngân sách tỉnh: 20.330,8 triệu đồng (tăng 1.020,9 triệu đồng), vốn ngân sách huyện: 4.670,6 triệu đồng (tăng 1.877,6 triệu đồng), vốn ngân sách xã: 3.983,4 triệu đồng (tăng 1.139,2 triệu đồng), nguồn huy động khác: 2.964,8 triệu đồng (tăng 2.734,4 triệu đồng)

Lý do điều chỉnh: Điều chỉnh danh mục công trình theo Công văn số 1567/UBND-KTTH, ngày 24/3/2025 của UBND tỉnh về việc đầu tư xây dựng mới, sửa chữa trụ sở làm việc và mua sắm tài sản cố định và Quyết định số 1698/QĐ-UBND, ngày 15/5/2025 của Chủ tịch UBND huyện về việc phê duyệt danh mục công trình và khối lượng xi măng hỗ trợ cho các xã để xây dựng đường GTNT năm 2025, thực hiện Đề án hỗ trợ xi măng để xây dựng đường GTNT trên địa bàn huyện Mộ Đức giai đoạn 2022-2025.

(Chi tiết Phụ lục kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

- Giao Ủy ban nhân dân xã Long Phụng tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

- Thường trực HĐND, các Ban HĐND và Đại biểu HĐND xã Long Phụng thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân xã Long Phụng khóa I, kỳ họp thứ 2 thông qua ngày 29 tháng 7 năm 2025 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh Quảng Ngãi;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã;
- Các Ban của HĐND xã;
- Đại biểu HĐND xã;
- Thường trực UBMTTQ Việt Nam xã;
- Ủy ban nhân dân xã;
- Các Phòng, Cơ quan chuyên môn UBND xã;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH****Trần Văn Tô**

PHỤ LỤC

ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH CỦA CÁC XÃ TRÊN ĐỊA BÀN XÃ LONG PHỤNG

Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025

(Kèm theo Nghị quyết số 12/NQ-HĐND, ngày 29/7/2025 của Hội đồng nhân dân xã Long Phụng)

Đơn: Triệu đồng



TT	
----	---



				Quyết định đầu tư				Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025				Điều chỉnh, bổ sung tăng (+), giảm (-)				Kế hoạch đầu tư công trung hạn điều chỉnh, bổ sung giai đoạn 2021-2025				Ghi chú															
TT	Điểm địa điểm xây dựng	Quy mô	Thời gian KC-HT	Tổng số	Trong đó				Tổng số	Trong đó				Tổng số	Trong đó				Tổng số	Trong đó															
					Vốn NSTV và NS tỉnh	Vốn NS huyện	Vốn NS xã	Vốn huy động		Vốn NSTV và NS tỉnh	Vốn NS huyện	Vốn NS xã	Vốn huy động		Vốn ngân sách tỉnh	Vốn NS huyện	Vốn NS xã	Vốn huy động		Vốn NSTV và NS tỉnh	Vốn NS huyện	Vốn NS xã	Vốn huy động												
				210.0	168.0	21.0	21.0	210.0	168.0	21.0	21.0	0.0						210.0	168.0	21.0	21.0														
11	D. thôn BTXM tuyến Ngõ Hết - Thị	Xã Thăng Lợi (cũ)	2024	210.0	168.0	21.0	21.0	210.0	168.0	21.0	21.0	0.0						210.0	168.0	21.0	21.0														
12	D. thôn tuyến Lương Thạch Nghĩa - Dương Trường	Xã Thăng Lợi (cũ)	2024	142.0	113.6	14.2	14.2	142.0	113.6	14.2	14.2	0.0						142.0	113.6	14.2	14.2														
13	D. thôn tuyến Ngõ Chư - Lê Tuấn Huệ	Xã Thăng Lợi (cũ)	2023	664.5	531.6	66.5	66.4	664.5	531.6	66.5	66.4	0.0						664.5	531.6	66.5	66.4														
14	D. thôn BTXM tuyến Ngõ Nghiệm - Ngõ Ba (giai đoạn 2)	Xã Thăng Lợi (cũ)	2022-2023	210.0	168.0	21.0	21.0	210.0	168.0	21.0	21.0	0.0						210.0	168.0	21.0	21.0														
15	D. thôn BTXM tuyến Chuyên - Khuê	Xã Thăng Lợi (cũ)	2022-2023	366.0	292.8	36.6	36.6	366.0	292.8	36.6	36.6	0.0						366.0	292.8	36.6	36.6														
16	D. thôn BTXM tuyến Lê Mỹ Suong - Hồ Thị Dung	Xã Thăng Lợi (cũ)	2024	328.0	262.4	32.8	32.8	328.0	262.4	32.8	32.8	0.0						328.0	262.4	32.8	32.8														
17	Cung hòa tuyến Đỗ Đăng Tuấn - Hồ Thị D	Xã Thăng Lợi (cũ)	2023-2024	165.0	132.0	16.5	16.5	165.0	132.0	16.5	16.5	0.0						165.0	132.0	16.5	16.5														
18	D. Thôn, tuyến Nguyễn Thanh Tâm - Nguyễn Bọc	Xã Thăng Lợi (cũ)	2024	362.0	289.6	36.2	36.2	362.0	289.6	36.2	36.2	0.0						362.0	289.6	36.2	36.2														
19	D. xã, BTXM tuyến ven biển KDV/Trung Dương - Trầm Biên phòng Đức Lợi (gđ 5)	Xã Thăng Lợi (cũ)	2025	850.0	680.0	85.0	85.0	850.0	680.0	85.0	85.0	0.0						850.0	680.0	85.0	85.0														
20	Đường xã, tuyến UBND xã đi bãi Dầu (Phước Sơn - Phú An)	Xã Đức Hiệp (cũ)	2023	1,358.8	1,087.0	135.9	135.9	1,358.8	1,087.0	135.9	135.9	0.0						1,358.8	1,087.0	135.9	135.9														
21	Cổng phục vụ vùng sản xuất bãi Dầu	Xã Đức Hiệp (cũ)	2023	1,090.0	872.0	109.0	109.0	1,090.0	872.0	109.0	109.0	0.0						1,090.0	872.0	109.0	109.0														
22	Đường và kẻ chống lũ thôn Phú An	Xã Đức Hiệp (cũ)	2025	1,144.9	915.9	114.5	114.5	1,144.9	915.9	114.5	114.5	0.0						1,144.9	915.9	114.5	114.5														
II	Công trình thủy lợi			3,440.2	2,752.2	344.0	344.0	3,440.2	2,752.2	344.0	344.0	0.0						3,440.2	2,752.2	344.0	344.0														



TT	Địa điểm xây dựng	Quy mô	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư										Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025										Điều chỉnh, bổ sung tăng (+), giảm (-)										Kế hoạch đầu tư công trung hạn điều chỉnh, bổ sung giai đoạn 2021-2025										Ghi chú
				Tổng số	Trong đó				Tổng số	Trong đó				Tổng số	Trong đó				Tổng số	Trong đó				Tổng số	Trong đó																			
					Vốn NSTW và NS tỉnh	Vốn NS huyện	Vốn NS xã	Vốn huy động		Vốn NSTW và NS tỉnh	Vốn NS huyện	Vốn NS xã	Vốn huy động		Vốn NSTW và NS tỉnh	Vốn NS huyện	Vốn NS xã	Vốn huy động		Vốn NSTW và NS tỉnh	Vốn NS huyện	Vốn NS xã	Vốn huy động		Vốn NSTW và NS tỉnh	Vốn NS huyện	Vốn NS xã	Vốn huy động																
1	Hệ thống mương tiêu nước vùng SXNN xóm C, xã Đức Lợi, huyện Mộ Đức	Xã Thăng Lợi (cũ)	2022-2023	1,000.0	800.0	100.0	100.0		1,000.0	800.0	100.0	100.0		0.0																														
2	KCH tuyến kênh đồng Bến Bè	Xã Thăng Lợi (cũ)	2023	400.0	320.0	40.0	40.0		400.0	320.0	40.0	40.0		0.0																														
3	KCH kênh S18-2 - Gò Vo - Đồng Gò	Xã Đức Nhuận (cũ)	2023	578.4	462.7	57.8	57.8		578.4	462.7	57.8	57.8		0.0																														
4	KCH kênh Nhì Cầu Cát - Trước Viên Ngỗ Hân	Xã Đức Nhuận (cũ)	2023	460.8	368.6	46.1	46.1		460.8	368.6	46.1	46.1		0.0																														
5	KCH tuyến kênh S18-2-5-4 (GD 4)	Xã Thăng Lợi (cũ)	2024	150.0	120.0	15.0	15.0		150.0	120.0	15.0	15.0		0.0																														
6	KCH tuyến kênh S18-2-5 nối dài	Xã Thăng Lợi (cũ)	2024	275.0	220.0	27.5	27.5		275.0	220.0	27.5	27.5		0.0																														
7	Kênh S18-2A, xã Đức Hiệp	Xã Đức Hiệp (cũ)	2022-2023	576.0	460.8	57.6	57.6		576.0	460.8	57.6	57.6		0.0																														
III	Công trình hạ tầng kỹ thuật khác			1,617.9	1,077.6	270.2	270.2		1,617.9	1,077.6	270.2	270.2		0.0																														
1	Hệ thống thoát nước tuyến đường trung tâm xã (GD 2)	Xã Thăng Lợi (cũ)	2022-2023	850.0	510.0	170.0	170.0		850.0	510.0	170.0	170.0		0.0																														
2	Hệ thống điện chiếu sáng đường trung tâm xã	Xã Thăng Lợi (cũ)	2022-2023	612.1	489.7	61.2	61.2		612.1	489.7	61.2	61.2		0.0																														
3	Hệ thống điện khu sản xuất Mã Ca	Xã Thăng Lợi (cũ)	2024	155.8	77.9	39.0	39.0		155.8	77.9	39.0	39.0		0.0																														
IV	Lĩnh vực Văn hóa	Xã Thăng Lợi (cũ)		4,060.7	2,673.3	572.8	584.2	230.4	4,060.7	2,673.3	572.8	584.2	230.4	-1,010.7	-707.5	0.0	-151.6	0.0	-151.6																									
1	Xây dựng Công viên văn hóa, điểm dừng chân tại Cửa Lợi, thôn An Chuẩn, xã Đức Lợi	Xã Thăng Lợi (cũ)	2023	700.0	490.0	105.0	105.0		700.0	490.0	105.0	105.0		0.0																														



TT	DANH MỤC CÔNG TRÌNH kỹ thuật	Địa điểm kỹ thuật	Quy mô	Thời gian K-C-H-T	Quyết định đầu tư										Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025										Điều chỉnh, bổ sung tăng (+) giảm (-)										Kế hoạch đầu tư công trung hạn điều chỉnh, bổ sung giai đoạn 2021-2025										Ghi chú																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																									
					Tổng số	Trong đó					Tổng số	Trong đó					Tổng số	Trong đó					Tổng số	Trong đó					Tổng số	Trong đó																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																								
						Vốn NSTW và NS tỉnh	Vốn NS huyện	Vốn NS xã	Vốn huy động	Vốn NSTW và NS tỉnh		Vốn NS huyện	Vốn NS xã	Vốn huy động	Vốn NSTW	Vốn ngân sách tỉnh		Vốn NS huyện	Vốn NS xã	Vốn huy động	Vốn NSTW và NS tỉnh	Vốn NS huyện		Vốn NS xã	Vốn huy động																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																													

TT		Địa điểm xây dựng	Quy mô	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư										Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025										Điều chỉnh, bổ sung tăng (+), giảm (-)										Kế hoạch đầu tư công trung hạn điều chỉnh, bổ sung giai đoạn 2021-2025										Ghi chú																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																							
					Tổng số	Trong đó				Tổng số	Trong đó				Tổng số	Trong đó				Tổng số	Trong đó				Tổng số	Trong đó																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																										
						Vốn NSTW và NS tỉnh	Vốn NS huyện	Vốn NS xã	Vốn huy động		Vốn NSTW và NS tỉnh	Vốn NS huyện	Vốn NS xã	Vốn huy động		Vốn NSTW và NS tỉnh	Vốn NS huyện	Vốn NS xã	Vốn huy động		Vốn NSTW và NS tỉnh	Vốn NS huyện	Vốn NS xã	Vốn huy động																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																												
13	Công trình: Đường BTXM ngõ xóm thôn 3	Xã Long Phụng	275	2025																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																

